

Số:

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Thực hiện Công văn số 632/TTT-NV4 ngày 18/7/2022 của Thanh Tra tỉnh về việc báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2022 phục vụ kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo với các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh không có đơn vị trực thuộc nên chỉ triển khai, thực hiện các văn bản Luật, quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cơ quan nhà nước cấp trên về công tác tiếp công dân tại cơ quan. Là cơ quan không giải quyết thủ tục hành chính đối với công dân, doanh nghiệp nên ít phát sinh khiếu nại, tố cáo; từ ngày 01/8/2021 đến 31/7/2022 tại Ban Dân tộc không có vụ việc tồn đọng nào từ kỳ trước chuyển sang.

Trong kỳ, Ban Dân tộc nhận được 06 đơn:

- 02 đơn khiếu nại: 01 đơn của ông Đinh Quang Ôn, thôn Làng Chúc, xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi về việc đòi trả lại 19,4 ha rừng trồng cho hộ ông Đinh Quang Ôn, nội dung đơn không thuộc thẩm quyền. Thanh tra Ban đã tham mưu Trưởng ban Dân tộc trả lại Đơn và hướng dẫn ông gửi đơn khiếu nại đến Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Quảng Ngãi; 01 đơn của Công ty TNHH MTV DV và TM Châu Hân đề nghị xem xét lại gói thầu: Mua các mặt hàng thiết yếu (nước mắm, bột ngọt, dầu ăn, muối I ốt) cấp không thu tiền cho đồng bào DTTS trên địa bàn huyện Sơn Hà nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần-2022. Thanh tra Ban đã tham mưu lưu đơn vì Đơn được gửi đến nhiều tổ chức, cá nhân, trong đó có tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết.

- 01 đơn tố cáo của ông Đinh Hoắt, trú tại xóm Bầu, thôn Làng Rí, xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà, với nội dung tố cáo ông Trần Sỹ Mỹ, sinh năm 1954, trú tại thôn Đồng Giang, xã Sơn Giang, huyện Sơn Hà đã chiếm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông mà không có lý do chính đáng. Thanh tra Ban đã tham mưu Trưởng ban chuyển đơn tố cáo đến UBND huyện Sơn Hà để xem xét giải quyết theo thẩm quyền. Đến nay, UBND huyện Sơn Hà đã chuyển đơn đến Công an huyện Sơn Hà để giải quyết theo thẩm quyền (Công văn số 1668/UBND-TCD ngày 01/11/2021 của UBND huyện Sơn Hà).

- 03 đơn phản ánh, kiến nghị: 01 đơn của Phạm Bông, nhân danh cán bộ và nhân dân thôn Trũng Kè I, xã Hành Tín Tây, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi,

với nội dung Công ty Lâm nghiệp Ba Tư đã tiếp tay cho bọn lâm tặc mở đường khai thác gỗ, củi tại khu rừng Trũng Kè Thượng. Thanh tra Ban đã tham mưu Trưởng ban chuyên đơn kiến nghị đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi, UBND huyện Nghĩa Hành, UBND huyện Ba Tư để xem xét giải quyết theo thẩm quyền. Đến nay, các đơn vị được chuyển đơn đã có văn bản phúc đáp, người ký tên trong đơn là mạo danh và kết quả thẩm tra xác minh trên hiện trường, không có tình trạng mở đường để khai thác gỗ, củi tại khoảnh 06, tiểu khu 296 xã Hành Tín Tây đã được giao cho cộng đồng thôn Trũng Kè I quản lý, bảo vệ (Báo cáo số 291/BC-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Nghĩa Hành); 01 đơn của Bùi Dương Khôi, ở Tô 4, phường Nguyễn Nghiêm, TP Quảng Ngãi phản ánh việc công chức trong cơ quan có vay tiền nhưng quá hạn không trả. Thanh tra Ban đã hướng dẫn công dân gửi đơn đến Tòa án Dân sự để được giải quyết theo trình tự tố tụng dân sự; 01 của ông Hồ Văn Hiệp, tổ 21, thôn Trà Ngon, xã Trà Tân, huyện Trà Bồng đại diện cho một nhóm hộ đề nghị thẩm tra, xác minh lại toàn bộ hồ sơ, quy trình cấp Giấy CNQSDĐ với thửa đất số 117, tờ bản đồ số 07, diện tích 95.020 m² tại khu Ktu Dừa, Tầm Rên, xã Trà Tân, huyện Trà Bồng..., đề nghị hủy Giấy CNQSDĐ của đối tượng đã được cấp và rà soát cấp lại cho đúng đối tượng. Thanh tra Ban tham mưu hướng dẫn công dân gửi đơn đến UBND huyện Trà Bồng để được giải quyết theo thủ tục hành chính hoặc gửi đến Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng để được giải quyết theo thủ tục dân sự.

Tại Ban Dân tộc không có các vụ khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD, 02/TCD)

a) Kết quả tiếp công dân

Từ ngày 01/8/2021 đến thời điểm báo cáo, Ban Dân tộc thực hiện nghiêm túc chế độ Tiếp dân thường xuyên và Tiếp dân định kỳ hàng tháng, tuy nhiên trong kỳ chỉ có 01 công dân đến để phản ánh, không có khiếu nại, tố cáo.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc):

+ Khiếu nại: Không.

+ Tố cáo: Không.

+ Phản ánh, kiến nghị: 01.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): Không.

+ Không thuộc thẩm quyền (số đơn, số vụ việc): 01.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định,...)

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang: Không; tiếp nhận trong kỳ: 06

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 06/06

- Số đơn, số vụ việc, đủ điều kiện xử lý: 06/06

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 02 đơn/02 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01/01 vụ việc

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 03/03

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: Không.

+ Số đơn, số vụ việc đang giải quyết: Không.

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: Không.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: Không.

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 06 đơn/06 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: Không.

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố: Không.

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: Không.

- Tổng hợp kết luận nội dung tố cáo đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm: Không.

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc tố cáo lần đầu, tố cáo tiếp, việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: Không.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Số kết luận phải thực hiện, số kết luận đã thực hiện xong; số tiền, đất đã thu hồi cho nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (nếu có)

Tổng số vụ việc/nội dung kiến nghị, phản ánh số vụ việc/nội dung đã giải quyết; tổng hợp một số kết quả cụ thể (nếu có): Không.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

Tổng số người được bảo vệ (người tố cáo, thân nhân của người tố cáo); trong đó: Số người được áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm; số người được áp dụng biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm: Không.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

- Thực hiện Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 31/7/2010 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định 858/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới công tác tiếp dân, hằng năm Ban Dân tộc tỉnh đã ban hành Lịch tiếp công dân định kỳ, phân công Lãnh đạo Ban, cán bộ công chức tiếp công dân định kỳ 01 tháng 01 ngày (Lịch tiếp dân được niêm yết tại bản tin của cơ quan và đăng trên trang thông tin điện tử của Ban).

- Ban Dân tộc tỉnh luôn quan tâm thực hiện việc tiếp công dân, trực tiếp tiếp công dân định kỳ hàng tháng đúng theo lịch đã được ban hành và bố trí công chức trực tiếp tiếp công dân thường xuyên tại nơi tiếp công dân của Ban.

- Cán bộ, công chức tiếp dân gồm: Trưởng Ban, các Phó Trưởng Ban (khi ủy quyền), do tình hình khiếu nại, tố cáo ở Ban Dân tộc ít, hầu hết các vụ việc ít phức tạp nên không bố trí cán bộ chuyên trách, mà chỉ phân công công chức Thanh tra Ban và Văn phòng Ban thực hiện.

- Công chức Thanh tra Ban đã được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:

Ban Dân tộc tỉnh không có đơn vị trực thuộc nên không thực hiện nội dung

này.

c) Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm (tổng số cuộc, tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra, số đơn vị có vi phạm), kiến nghị xử lý trách nhiệm (hành chính, chuyên cơ quan điều tra); đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý: Tổng số kết luận thực hiện, kết quả thực hiện (số tổ chức, cá nhân đã xử lý hành chính, khởi tố).

Ban Dân tộc tỉnh không có đơn vị trực thuộc nên không thực hiện nội dung này; chỉ thực hiện kiểm tra đôn đốc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo thông qua cuộc họp cơ quan hàng tháng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Ban Dân tộc tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ Tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Phân công cụ thể Lãnh đạo Ban và công chức Thanh tra Ban trực tiếp tiếp công dân và mở sổ theo dõi theo quy định. Công chức Thanh tra Ban tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác tiếp dân.

2. Tồn tại, hạn chế

Không có

3. Nguyên nhân

Không có

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá:

Tình hình khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị trong kỳ ít phát sinh, chỉ có 06 đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết, Ban Dân tộc tỉnh đã trả lại Đơn và hướng dẫn công dân gửi đơn đến các cơ quan có thẩm quyền xử lý.

2. Dự báo:

Tình hình khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị của công dân trong kỳ tiếp theo của Ban Dân tộc tỉnh phát sinh ít, không có vụ việc phức tạp, đông người.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Chú trọng công tác phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo của cấp trên, cụ thể và trực tiếp nhất là Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về Quy trình tiếp công dân đến toàn thể cán bộ, công chức của cơ quan để nắm bắt phục vụ cho công tác và thực hiện.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân.

- Nhanh chóng xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo tiếp nhận được và tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để tình trạng tồn đọng, kéo dài sang

kỳ sau.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công chức Thanh tra Ban tham gia các lớp bồi dưỡng nhằm nâng cao nghiệp vụ công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư để tham mưu cho Lãnh đạo Ban giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền đạt hiệu quả cao.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thời gian từ 01/8/2021 đến 31/7/2022, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Thanh tra tỉnh để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, TTB, Sơn.

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn